

i like you in vietnamese language

i like you in vietnamese language is a phrase that many learners and enthusiasts of Vietnamese seek to understand and use correctly. Expressing affection or admiration in a foreign language requires not only knowing the direct translation but also understanding cultural nuances and appropriate contexts. This article delves into how to say "I like you" in Vietnamese language, explores variations of the phrase, and highlights the cultural significance behind these expressions. Additionally, it will cover pronunciation tips, common usage scenarios, and related phrases that enrich communication. Whether for travel, relationships, or language study, mastering this phrase can greatly enhance interpersonal connections in Vietnamese-speaking environments. Below is a structured overview of the topics discussed.

- Understanding the Phrase "I Like You" in Vietnamese
- Common Variations and Synonyms
- Pronunciation Guide for "I Like You" in Vietnamese
- Cultural Context and Appropriate Usage
- Related Expressions of Affection in Vietnamese

Understanding the Phrase "I Like You" in Vietnamese

The direct translation of "I like you" in Vietnamese is "*Tôi thích bạn.*" This phrase is composed of three words: "Tôi" means "I," "thích" means "like," and "bạn" means "you." It is a straightforward and neutral way to express fondness or liking toward someone. However, Vietnamese language and culture often require sensitivity to tone, formality, and relationship dynamics when using such phrases.

Literal Meaning and Usage

"Tôi thích bạn" is commonly used among peers or in casual conversations. It conveys a friendly or affectionate sentiment without the intensity of romantic love. It can be used between friends, acquaintances, or even when expressing admiration for someone's qualities or actions.

Alternative Pronouns for "You"

Vietnamese has multiple pronouns for "you," depending on the relationship and social context. While "bạn" is the most neutral and widely used, alternatives include:

- **Em** – used when addressing someone younger or a romantic interest.
- **Anh** – used by a younger female addressing an older male.
- **Chị** – used by a younger person addressing an older female.

Choosing the correct pronoun affects the nuance and appropriateness of the phrase.

Common Variations and Synonyms

Besides "Tôi thích bạn," there are several other ways to express "I like you" in Vietnamese, each carrying different emotional weights and levels of intimacy.

Saying "I Like You" More Casually

In more informal settings, especially among close friends or younger speakers, the phrase can be shortened to:

- *Mình thích bạn* – where "Mình" is a casual pronoun meaning "I."
- *Thích bạn* – omitting the subject for brevity, common in texting or casual speech.

Expressing Romantic Interest

When the sentiment leans toward romance, Vietnamese speakers may say:

- *Mình thích em* – "I like you," with "em" indicating a romantic younger person.
- *Anh thích em* or *Em thích anh* – male or female expressing liking toward the other, using appropriate pronouns.
- *Thích anh* or *Thích em* – simplified forms for lovers or close couples.

Synonyms to "Thích" (Like)

Other verbs that can convey similar meanings include:

- **Yêu** – meaning "love," a stronger sentiment than "like."
- **Ưa chuộng** – meaning "favor" or "prefer," used more formally.
- **Ham thích** – meaning "fond of" or "keen on," but less common in casual speech.

Pronunciation Guide for "I Like You" in Vietnamese

Vietnamese is a tonal language with six distinct tones in the northern dialect and five in the southern. Proper pronunciation is crucial for clear communication, especially when expressing emotions.

Pronouncing "Tôi thích bạn"

The phrase is pronounced roughly as "*toy thick ban*", with attention to tones:

- **Tôi** – pronounced with a rising tone.
- **Thích** – pronounced with a sharp, falling tone.
- **Bạn** – pronounced with a falling tone.

Mispronouncing tones can change meanings or cause confusion, so practice with native speakers or audio resources is recommended.

Regional Pronunciation Differences

Vietnamese pronunciation varies between the northern, central, and southern regions. For example, the southern accent tends to soften certain consonants and tones. Understanding these differences helps in adapting the phrase appropriately depending on the audience.

Cultural Context and Appropriate Usage

Expressing "I like you" in Vietnamese culture carries social and cultural implications that differ from Western norms. Understanding these nuances

ensures respectful and effective communication.

Formality and Respect

Vietnamese culture places great importance on social hierarchy, age, and respect. Using the correct pronouns and tone in "I like you" reflects awareness of these cultural values. For example, addressing elders or superiors with casual pronouns may be considered disrespectful.

Romantic vs. Friendly Contexts

While "Tôi thích bạn" is neutral, its use in romantic situations might seem indirect. Vietnamese often use less direct ways to express affection initially, such as compliments or spending time together. Openly stating "I like you" is more common as relationships develop.

Non-Verbal Communication

In Vietnamese culture, non-verbal cues like eye contact, facial expressions, and gestures often accompany verbal expressions of liking. These elements enhance the sincerity and meaning behind the phrase.

Related Expressions of Affection in Vietnamese

Beyond "I like you," there are several phrases that express varying degrees of affection, admiration, and love in Vietnamese.

Expressing Love

The phrase for "I love you" in Vietnamese is "*Anh yêu em*" (male to female) or "*Em yêu anh*" (female to male). This is a stronger declaration than "I like you" and is reserved for more serious romantic relationships.

Compliments and Terms of Endearment

Vietnamese speakers often use affectionate terms and compliments to express fondness:

- **Đẹp** – "beautiful" or "handsome."
- **Đã thương** – "cute" or "adorable."
- **Người yêu** – "lover" or "sweetheart."

Polite Expressions of Admiration

When expressing liking in formal or professional contexts, phrases like "*Tôi quý m□n bạn*" (I admire you) or "*Tôi đánh giá cao bạn*" (I appreciate you) are more appropriate.

Frequently Asked Questions

How do you say 'I like you' in Vietnamese?

You say 'I like you' in Vietnamese as 'Anh thích em' (if a male is speaking) or 'Em thích anh' (if a female is speaking).

What is the literal translation of 'Anh thích em' in English?

The literal translation of 'Anh thích em' is 'I like you,' where 'Anh' means 'I' (male speaker), 'thích' means 'like,' and 'em' means 'you' (younger or female).

Can 'I like you' be expressed differently in Vietnamese?

Yes, you can also say 'Tôi thích bạn' which is more formal and gender-neutral for 'I like you.'

How do you express 'I like you' to someone older in Vietnamese?

You can say 'Tôi thích anh' or 'Tôi thích chị' depending on the person's gender and age, using polite pronouns.

Is 'Anh thích em' romantic in Vietnamese?

Yes, 'Anh thích em' is often used romantically to express affection from a male to a female.

How do women say 'I like you' to men in Vietnamese?

Women say 'Em thích anh' to express 'I like you' to men in Vietnamese.

What pronouns are used in 'I like you' expressions in Vietnamese?

Pronouns like 'Anh' (I - male), 'Em' (younger person), 'Tôi' (I - formal), and 'Bạn' (you - friend) are commonly used.

How do you say 'I really like you' in Vietnamese?

You can say 'Anh **thực** thích em' or 'Em **thực** thích anh' to mean 'I really like you,' adding '**thực**' for 'really.'

Is 'Thích' the only word for 'like' in Vietnamese?

No, 'thích' is the common word for 'like,' but 'yêu' means 'love,' which is stronger than 'like.'

How to politely say 'I like you' in Vietnamese?

You can say 'Tôi thích bạn' to be polite and formal when expressing 'I like you.'

Additional Resources

1. *Anh Thích Em - Tình Yêu Đơn Giản*

Cuốn sách kể về câu chuyện tình yêu ngọt ngào giữa hai người trẻ tuổi, nơi cảm xúc chân thành được thể hiện qua từng câu nói giản dị. Tác giả khắc họa những khoảnh khắc đáng nhớ, từ lần đầu gặp gỡ đến những lần bày tỏ "Anh thích em" đầy ngại ngùng. Đây là một tác phẩm nhẹ nhàng, phù hợp với những ai tin vào sức mạnh của tình yêu thuần khiết.

2. *Nói Với Em: Anh Thích Em Thật Nhiều*

Tác phẩm tập trung vào hành trình dũng cảm thể lộ tình cảm của nhân vật chính dành cho người mình yêu. Qua những trang sách, độc giả được trải nghiệm cảm giác hồi hộp, ngập tràn hy vọng và cả nỗi sợ hãi khi nói ra ba từ giản đơn nhưng đầy ý nghĩa: "Anh thích em". Cuốn sách mang thông điệp về sự chân thành và can đảm trong tình yêu.

3. *Em Có Biết Anh Thích Em Không?*

Đây là câu chuyện xoay quanh những hiểu lầm, cảm xúc rung động và những khoảnh khắc ngọt ngào giữa hai người bạn thân. Tác giả khéo léo xây dựng bối cảnh khiến độc giả cảm thấy gần gũi và đồng cảm với nhân vật. Cuốn sách nhấn mạnh rằng tình cảm thường bắt đầu từ sự quan tâm nhỏ bé và lời thể lộ chân thành.

4. *Chị Chị Anh Nói: "Anh Thích Em"*

Tác phẩm là một tuyển tập các câu chuyện ngắn về những lần thể lộ tình yêu đầu đời. Mỗi câu chuyện mang một màu sắc riêng, từ ngọt ngào, hài hước đến sâu lắng và xúc động. Cuốn sách là nguồn cảm hứng cho những ai đang muốn bày

tình cảm nhưng còn ngẹn ngại.

5. Bí Mật Của Lời Nói "Anh Thích Em"

Cuốn sách phân tích sâu sắc về ý nghĩa của câu nói "Anh thích em" trong văn hóa và tâm lý con người. Tác giả chia sẻ những câu chuyện thực tế, cũng như lời khuyên giúp độc giả tự tin hơn khi thể hiện tình cảm. Đây là một cuốn sách hữu ích cho những ai muốn hiểu rõ hơn về nghệ thuật giao tiếp trong tình yêu.

6. Tình Yêu Đơn Giản: Anh Thích Em Mãi Mãi

Câu chuyện kể về một mối tình bền chặt, nơi hai người luôn trân trọng và giữ gìn những lời nói giản dị nhất. Tác phẩm tạo nên không khí ấm áp, dịu dàng, giúp độc giả cảm nhận được giá trị của sự chân thành và sự kiên trì trong tình yêu. Đây là cuốn sách dành cho những ai tin vào tình yêu lâu dài.

7. Khoảng Cách Giữa "Anh Thích Em" Và "Anh Yêu Em"

Tác phẩm khám phá sự khác biệt tinh tế giữa hai câu nói phổ biến trong tình yêu tiếng Việt. Qua các tình huống thực tế và phân tích tâm lý, độc giả sẽ hiểu rõ hơn về giai đoạn phát triển của cảm xúc trong mối quan hệ. Cuốn sách giúp người đọc biết cách bày tỏ tình cảm phù hợp với từng hoàn cảnh.

8. Gửi Em Lời Thề Lột: Anh Thích Em

Cuốn sách là tập hợp những bức thư tình chân thành và cảm động được gửi từ nhân vật nam đến người mình yêu. Mỗi bức thư là một câu chuyện nhỏ, thể hiện sự ngọt ngào, chân thành và đôi khi là nỗi lo lắng khi thể lộ tình cảm. Độc giả sẽ tìm thấy sự đồng cảm và cảm hứng để thể hiện tình yêu của riêng mình.

9. Ngày Em Nghe Anh Nói "Anh Thích Em"

Câu chuyện kể về khoảnh khắc đáng nhớ khi nhân vật chính lần đầu tiên nghe được lời thề lột từ người mình thương. Tác phẩm mang đến cảm giác hồi hộp, bồi hồi và niềm vui trong tình yêu đầu đời. Qua đó, độc giả được nhắc nhở về giá trị của sự chân thành và những kỷ niệm ngọt ngào trong cuộc sống.

[I Like You In Vietnamese Language](#)

Find other PDF articles:

<https://staging.devenscommunity.com/archive-library-702/files?trackid=hlk27-1942&title=sweetheart-in-hawaiian-language.pdf>

i like you in vietnamese language: Vietnam, I Love You Tom Lee, 2011-11-18 Doctor Jimmy Capri was anxious. Doctor Maureen Mo Lally had coerced him into presenting their paper at a military medical meeting in Hanoi. He feared that returning to Vietnam would unmask the post traumatic stress disorder, PTSD that he suffered from his first tour at First Marines First Medical Battalion in Da Nang and that he had managed to submerge for over thirty-five years. The memories that had lain dormant did surface, including being shot and the details of his love affair with Mai Nguyen, a nurse at WHO Childrens Hospital. What he didn't anticipate from his short stay in

Vietnam, was a new love.

i like you in vietnamese language: *This Side of Justice* Dr. Arlene Rotter, 2018-05-17 This Side of Justice By: Dr. Arlene Rotter Well, when the story be told, you can play judge n' jury, if you like. But the way I sees it, there weren't no sign of justice for Chili or any of the good folk in Jist West—not then and not now. We was livin' in a place where there was injustice for all. This Side of Justice is set in the fictional town of Jist West, Virginia, reflecting the true events of a story told by five retired Marines who had been friends since their days in boot camp. It is a story of justice deserved and expected, yet not rewarded, in this crooked system upon which we all depend.

i like you in vietnamese language: *Dear Da-Lê* Anh Duong, 2024-09-21 In an intensely revealing memoir written for his Canadian daughter, a man breaks a lifetime of silence about the traumas of his childhood in war-torn Vietnam and his years as a refugee in revolutionary Iran. Spanning decades and generations, this heartfelt memoir began as a series of letters from a worried father. Anh Duong had witnessed terrible things as a child during the Vietnam War, and later as a refugee in Iran during the revolution of the late 1970s. But like many in the Vietnamese diaspora, he had remained silent about his experiences, believing that trauma was better left unspoken. However, when his daughter became involved in student protests, Duong felt compelled to speak about his own experience of uprisings. In precise prose, *Dear Da-Lê* moves along a taut narrative thread that begins with Duong's birth in 1953 and ends with his arrival, frayed and broke, in Canada in 1980. With surprising moments of hope and tenderness amid brutal divisions, the author creates a coming-of-age story intertwined with the human costs of war and exile. Its revelations are sure to resonate not only with the generation born to refugees of the Vietnam War, but with anyone seeking to understand the lasting, often hidden torments of violent conflict and the healing that can take place in the act of telling.

i like you in vietnamese language: *Everyday Multilingualism* Anikó Hatoss, 2022-11-16 Hatoss explores multilingualism in diverse suburbs of Sydney through the oral and written narratives of student ethnographers. Her research is based on visual ethnography, interviews with local residents, and classroom discussions of the fieldwork. The findings of this book contribute to the scholarship of sociolinguistics of globalisation and seek to enhance our understanding of the complex interrelationship between the linguistic landscape and its participants: how language choices are negotiated, how identity and ideologies shape interactions in everyday contexts of the urban landscape. The narrative approach provides a multi-layered analysis to better understand the micro and macro connections shaping everyday interactions, conviviality, and social relations. Hatoss offers methodological and pedagogical insights into the development of global citizenship and intercultural competence through the experiential learning provided by the linguistic landscape project. This volume is a useful source for researchers working in diverse fields of multilingualism, diaspora studies, narratives, and digital ethnographies in sociolinguistics. It offers methodological insights into the study of urban multilingualism and pedagogical insights into using linguistic landscapes for developing intercultural competence.

i like you in vietnamese language: *Saigon to San Diego* Trinh Do, 2004-05-07 When I was 12, I didn't think I would get past ninth grade. When I was 14, I didn't think I would live to my twentieth birthday. For me to be here today is a dream beyond my comprehension. Set against the backdrop of the Vietnam War's aftermath, this memoir tells the story of Trinh Do, a boy fighting for survival in newly unified communist Vietnam. Trinh Do was born in Saigon in 1964. His father, a soldier in the South Vietnam Army, was taken to a re-education camp after the communist victory in 1975. His family was thrown out of their home, and Do took care of his mother and younger brothers. He struggled to stay in school; because of his father, Do faced constant prejudice from the communist administration. He was expelled for refusing to betray his classmates in 1978; soon after, his mother arranged for him to escape Vietnam in a fishing boat. After a perilous journey, he landed in Malaysia, where he spent six months in a refugee camp, and then made his way to the United States. His parents attempted a similar escape four years later and were lost to the South China Sea. This memoir tells the story of Do's generation coming of age in a brutal period of Vietnam's history and is

illustrated with family photographs. Framed within a complex historical setting, it reveals the cruelty inflicted upon the populace by the Vietnamese communists for the purpose of internal security. An intimate portrait of daily life under communist rule and an examination of the political and military situation, Do's memoir describes the propaganda and repression through the words of a Vietnamese schoolboy.

i like you in vietnamese language: Critical Storytelling , 2020-11-09 Listen to the podcast with the Editors This edited book is a beautiful and powerful collection of poems and personal and visual narratives of multilingual immigrants in the United States. The purpose of this book is to create a space where immigrant stories can be told from their personal perspectives. The contributors are immigrants from all walks of life who represent a diverse picture of languages, professions, and beliefs from the immigrant diasporas within the United States. Inspired by the use of autoethnography, authors examine their own lives through poems and personal and visual narratives to share with others who might have similar experiences. Contributors are: Gabriel Teodoro Acevedo Velázquez, Fatmeh Alalawneh, Bashar Al Hariri, Rajwan Alshareefy, Ana Bautista, May F. Chung, Zurisaray Espinosa, Manuel De Jesús Gómez Portillo, Jamie Harris, Ben Haseen, Lydiah Kananu Kiramba, Babak Khoshnevisan, Sharada Krishnamurthy, Judith Landeros, Jiyeon Lee, Pablo Montes, Aracelis Nieves, Gloria Park, Mauricio Patrón Rivera, Luis Javier Pentón Herrera, Tairan Qiu, R. Joseph Rodríguez, Cristina Sánchez-Martín, Sandy Tadeo, Ethan Tính Trính, Geovanny Vicente Romero, and Polina Vinogradova.

i like you in vietnamese language: Refugee Pathways to Peace Janet Mancini Billson, 2024-12-15 In *Refugee Pathways to Peace: Escaping the Chaos of War*, Janet Mancini Billson provides perspectives of Vietnamese, Syrian, Congolese, Liberian, and Ukrainian refugees, and the resettlement agencies that smooth their transition into a new life context. Despite welcoming refugee policies, challenges arise in Canada's uniquely positive context. Participants discuss how they overcome displacement and cope with the trauma of leaving home and family behind. As they craft viable new lives, refugees remain vulnerable to marginality and delays in economic independence. Following *Refugee Pathways to Freedom*, Billson details how refugees are double victims of conflict and a glacially slow resettlement process, and places the refugee experience into a human rights framework. She offers recommendations for improving a global refugee system that is creaking as displacement escalates. She calls for limiting the sojourn in refugee camps to two years to help reduce negative impacts and maximize newcomer well-being. She concludes that the true "epidemic" is conflict (displacing 100,000,000 persons annually). Shifting the focus toward diplomacy and peacebuilding before minor conflicts become "hot spots" is crucial, as is streamlining refugee selection processes to reduce despair and lost years. Participants make specific policy suggestions that would enhance rather than degrade refugee well-being during resettlement.

i like you in vietnamese language: Hearings United States. Congress. House. Committee on Armed Services, 1966

i like you in vietnamese language: Hearings United States. Congress. House, 1961

i like you in vietnamese language: Language Practices of Migrant Youth Louisa Willoughby, 2017-12-06 This ground breaking research explores language maintenance and shift focusing on a school community. Following students' language practice inside and outside of school, the author offers a full picture of students' multilingual practices and their role in shaping identity. Using case studies of eight girls from Vietnamese and Cambodian backgrounds, the book draws on data from questionnaires, interviews and ethnographic observation to bring these language practices to life. It explores the place of heritage languages, English and other languages in the girls' repertoires and investigates the role they see for these languages in their lives. A key focus of the book is the role of the school environment in shaping students' repertoires and unfolding sense of ethnic identity; both directly through formal instruction and indirectly through its ethos and social composition. It provides practical suggestions on the basis of extensive research for how schools can negotiate some of the challenges of catering to a multiethnic population. Essential reading for anyone researching migrant language practice, sociolinguistics or multicultural education.

i like you in vietnamese language: Hearings ... on Sundry Legislation Affecting the Naval and Military Establishments United States. Congress. House. Committee on Armed Services,

i like you in vietnamese language: *One Love* Paul Abbaszadeh, 2003-12 It was the last few weeks of high school and in those few short weeks a dramatic change came about in the life of senior Paul Abbaszadeh. It can only be described as magical and fairytale-like. After four years of futile attempts at dating he never expected to find anyone who would truly appreciate him for who he was. That all changed in an instance when he finally met that one special person. She came into his life and from then on everything changed. How beautiful life was; it had taken nearly four years and when he least expected it, love crept up on him. She was everything he could ever want in a girl, smart, charming, funny, charismatic and of course beautiful. Everything was perfect. Then the summer came and it played out like a classic Hollywood film. No other two people could have been so in love. The summer ended and they were separated in distance as they parted for college. Not even the distance could mar their love for one another as their love endured and their bond grew stronger with each passing day. *One Love* is a true love story, a written account taken from the Memoirs of Paul Abbaszadeh. You will discover the beauty and innocence of young love from high school to the carefree days of summer and beyond written in the most sincere form.

i like you in vietnamese language: Hearings Before and Special Reports Made by Committee on Armed Services of the House of Representatives on Subjects Affecting the Naval and Military Establishments , 1962

i like you in vietnamese language: *I Begin My Life All Over* Lillian Faderman, 1999-04-13 *I Begin My Life All Over* is an oral history of 36 real-life strangers in a strange land, an intimate study of the immigrant experience in contemporary America.

i like you in vietnamese language: *A History of Hawaii, Student Book* Linda K. Menton, Eileen Tamura, 1999 A comprehensive and readable account of the history of Hawai'i presented in three chronological units: Unit 1, Pre-contact to 1900; Unit 2, 1900-1945; Unit 3, 1945 to the present. Each unit contains chapters treating political, economic, social, and land history in the context of events in the United States and the Pacific Region. The student book features primary documents, political cartoons, stories and poems, graphs, a glossary, maps, and timelines. The activities, writing assignments, oral presentations, and simulations foster critical thinking.

i like you in vietnamese language: The Dissenters John Langston Gwaltney, 1986 Twenty-seven remarkable people talk about their personal experiences of dissent, the battles they have fought, and they discuss what made them dissenters.

i like you in vietnamese language: Parallels John T. Hansen, A. Susan Owen, Michael Patrick Madden, The experience of American and Soviet participants in Vietnam and Afghanistan respectively is constructed directly from the narratives and the recollection of surviving veterans. In their very intensity and authenticity, these voices pose a challenge to conventional understandings of contemporary warfare. Annotation copyrighted by Book News, Inc., Portland, OR

i like you in vietnamese language: Asian American Society Mary Yu Danico, 2014-08-19 Asian Americans are a growing, minority population in the United States. After a 46 percent population growth between 2000 and 2010 according to the 2010 Census, there are 17.3 million Asian Americans today. Yet Asian Americans as a category are a diverse set of peoples from over 30 distinctive Asian-origin subgroups that defy simplistic descriptions or generalizations. They face a wide range of issues and problems within the larger American social universe despite the persistence of common stereotypes that label them as a "model minority" for the generalized attributes offered uncritically in many media depictions. *Asian American Society: An Encyclopedia* provides a thorough introduction to the wide-ranging and fast-developing field of Asian American studies. Published with the Association for Asian American Studies (AAAS), two volumes of the four-volume encyclopedia feature more than 300 A-to-Z articles authored by AAAS members and experts in the field who examine the social, cultural, psychological, economic, and political dimensions of the Asian American experience. The next two volumes of this work contain approximately 200 annotated primary documents, organized chronologically, that detail the impact

American society has had on reshaping Asian American identities and social structures over time. Features: More than 300 articles authored by experts in the field, organized in A-to-Z format, help students understand Asian American influences on American life, as well as the impact of American society on reshaping Asian American identities and social structures over time. A core collection of primary documents and key demographic and social science data provide historical context and key information. A Reader's Guide groups related entries by broad topic areas and themes; a Glossary defines key terms; and a Resource Guide provides lists of books, academic journals, websites and cross references. The multimedia digital edition is enhanced with 75 video clips and features strong search-and-browse capabilities through the electronic Reader's Guide, detailed index, and cross references. Available in both print and online formats, this collection of essays is a must-have resource for general and research libraries, Asian American/ethnic studies libraries, and social science libraries.

i like you in vietnamese language: Nominations of the 112th Congress, First Session
United States. Congress. Senate. Committee on Foreign Relations, 2012

i like you in vietnamese language: The Best of the Pine Cone Collection Randy Rogers,

Related to i like you in vietnamese language

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

LIKE Definition & Meaning - Merriam-Webster The meaning of LIKE is to feel attraction toward

or take pleasure in : enjoy. How to use like in a sentence. Like vs. As: Usage Guide

LIKE | English meaning - Cambridge Dictionary LIKE definition: 1. to enjoy or approve of something or someone: 2. to show that you think something is good on a. Learn more

Like - Wikipedia In English, the word like has a very flexible range of uses, ranging from conventional to non-standard. It can be used as a noun, verb, adverb, adjective, preposition, particle, conjunction,

LIKE Definition & Meaning | The suffix - like means "like," in the sense "of the same form, appearance, kind, character, amount, etc." It is often used in a variety of technical and everyday terms

Like - Definition, Meaning & Synonyms | The meaning of like has to do with being similar: maybe you sound just like your sister when you answer the phone. Or, in giving an example, like is the go-to word to introduce it: "We enjoy

Like - definition of like by The Free Dictionary n. 1. One similar to or like another. Used with the: was subject to coughs, asthma, and the like. 2. often likes Informal An equivalent or similar person or thing; an equal or match: I've never seen

LIKE definition and meaning | Collins English Dictionary If you say that one person or thing is like another, you mean that they share some of the same qualities or features. He looks like Father Christmas. Kathy is a great mate, we are like sisters.

like - Dictionary of English Like meaning "as if " is also standard in informal speech and writing with a small number of adjectives: The crew worked like crazy (or like mad) to finish the job on time

like - Wiktionary, the free dictionary Like is only used to mean "want" in certain expressions, such as if you like and would like. The conditional form, would like, is used quite freely as a polite synonym for want

LIKE Synonyms: 356 Similar and Opposite Words - Merriam-Webster Synonyms for LIKE: want, enjoy, love, feel like, fancy, relish, welcome, care (for); Antonyms of LIKE: dislike, hate, loathe, detest, refuse, abhor, reject, decline

Back to Home: <https://staging.devenscommunity.com>